

Số: 06/2023/QĐ-TA

Đ, ngày 18 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần T hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Đào Thị Thúy Thành
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thu Hương

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B T hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 09/QĐ-TA ngày 12 tháng 01 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Lù Văn T**; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 28/12/1973; tại tỉnh B;

Căn cước công dân số: 011073004639; Cấp ngày 08/5/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10 phổ thông;

Nơi cư trú: Bản M, phường T, thành phố Đ, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Con ông: Lù Văn B (đã chết) và bà Lù Thị P (đã chết);

Số thụ lý: 09/2023/TA-TLHS ngày 09/01/2023;

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ: Bà Trương Thị Phương Anh - Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ: Ông Lê Thanh Nghị - Kiểm sát viên.

3. Người bị đề nghị: Lù Văn T;

NHẬN THẤY:

Lù Văn T là đối tượng sử dụng ma túy, đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quyết định số 30/QĐ- UBND ngày 28/4/2022, ngày

21/11/2022 UBND phường T, thành phố Đ cấp giấy chứng nhận đã hoàn thành đợt cai nghiện ma túy tại gia đình năm 2022. Ngày 25/11/2022 UBND phường T ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lù Văn T, trong quá trình quản lý sau cai nghiện ma túy, Lù Văn T đã sử dụng ma túy. Ngày 14/12/2022, Công an phường T đề nghị Trạm Y tế phường T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lù Văn T.

Ngày 20/12/2022 Trạm y tế phường T kết luận: Lù Văn T có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine. Ngày 20/12/2022, UBND phường T ban hành Quyết định số 10/QĐ-UBND Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lù Văn T.

Tại Bản tường trình ngày 27/12/2022 Lù Văn T thừa nhận mình hiện đang sử dụng ma túy. Ngày 27/12/2022 Lù Văn T bị lập biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện ma túy theo biên bản số 01/BB-VPHC ngày 27/12/2022.

Ngày 29/12/2022, UBND phường T, thành phố Đ ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lù Văn T.

Trên cơ sở đề nghị của UBND phường T, thành phố Đ, ngày 09/01/2023, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Đ có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn từ 18 đến 24 tháng tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh B.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Người bị đề nghị Lù Văn T: Bản thân tôi sử dụng ma túy đã lâu nhưng chưa bỏ được ma túy. Tôi đã tự nguyện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, sau khi cai nghiện xong, do không làm chủ được bản thân, nên tôi đã tái nghiện sau thời gian cai nghiện, tôi đã được cơ quan có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy. Tôi đã được thông báo về việc UBND phường T, thành phố Đ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với tôi, tôi không có ý kiến gì về việc này.

- Đại diện phòng lao động thương binh và xã hội có ý kiến: Lù Văn T là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là người nghiện ma túy; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” từ 18 tháng đến 24 tháng đối với T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thủ tục pháp lý hồ sơ của Lù Văn T đầy đủ, đảm bảo về thời hiệu, thẩm quyền và trình tự. Quá trình thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục T hành phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Lù Văn T là người có năng lực trách

nhệm hành chính, là người nghiện ma túy, nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay, sử dụng ma túy đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện, đã có xác nhận tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, nên có đủ căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, Khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy. Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lù Văn T trong thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy rằng:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lù Văn T đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Lù Văn T là người nghiện ma túy, đã được cai nghiện tự nguyện tại gia đình, trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy lại tái nghiện, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Lù Văn T có điều kiện cai nghiện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên họp Lù Văn T thật thà khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo và không có tình tiết tăng nặng nào.

Đối với ý kiến của đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, khoản 2 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 20, 22, 29, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lù Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Lù Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định (18/01/2023).

Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, tỉnh B có quyền

kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an thành phố Đ, tỉnh B có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, tỉnh B có trách nhiệm phối hợp với Công an thành phố Đ, tỉnh B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐTBXH TP. ĐBP;
- Trưởng Công an TP. ĐBP;
- Công an phường T, TP. ĐBP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- TAND tỉnh B;
- UBND phường T, TP. ĐBP;
- Lưu: Kế toán, Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành